

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3799 /UBND-NC

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 9 năm 2022

V/v tăng cường thực hiện các giải pháp
nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS,
PAPI trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Theo Báo cáo số 323/BC-SNV ngày 28/8/2022 của Sở Nội vụ về kết quả thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang tháng 8/2022, hiện nay còn **12** tiêu chí, **10** tiêu chí thành phần của công tác cải cách hành chính chưa đạt điểm tối đa và **07** tiêu chí, **14** tiêu chí thành phần chưa thực hiện tự chấm điểm,

Để tiếp tục nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trong thời gian tới, đặc biệt trong Quý IV/2022,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Tuyên Quang có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022.

1.2. Tăng cường thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra trong Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2021 và các năm tiếp theo; Công văn số 4608/UBND-NC ngày 24/11/2021 về việc tiếp tục duy trì, nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công tỉnh Tuyên Quang năm 2021 và các năm tiếp theo.

1.3. *Khẩn trương rà soát, có các giải pháp phù hợp tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị để khắc phục ngay 12 tiêu chí, 10 tiêu chí thành phần chưa đạt điểm tối đa và 07 tiêu chí, 14 tiêu chí thành phần chưa thực hiện tự chấm điểm theo Báo cáo số 323/BC-SNV ngày 28/8/2022 của Sở Nội vụ và những tồn tại, hạn chế được nêu trong Báo cáo số 267/BC-SNV ngày 19/7/2022 về kết quả Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Tuyên Quang năm 2021 (có báo cáo gửi kèm theo).*

1.4. Thực hiện công khai 100% TTHC đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ công và cung cấp thông tin; tiếp tục duy trì và tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cấp huyện, cấp xã; triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 19/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

1.5. Quan tâm bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức, kỹ năng giao tiếp, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ cải cách hành chính và thực thi công vụ.

2. *Trách nhiệm của các cơ quan được giao nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của tỉnh:*

2.1. *Sở Nội vụ:*

a) Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra việc

thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua kiểm tra theo đúng quy định.

b) Tham mưu thực hiện các giải pháp, góp phần nâng cao điểm số trong điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách hành chính đến tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; quản lý cán bộ, công chức và chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tính khách quan, khả thi việc thực hiện Phần mềm khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại các cơ quan, đơn vị; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 30/9/2022**.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác cải cách hành chính; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2.2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

Tăng cường tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, phấn đấu nâng cao điểm số và thứ tự xếp hạng cải cách thủ tục hành chính của tỉnh trong năm 2022; tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công khai 100% thủ tục hành chính và tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

2.3. Sở Tư pháp:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp, góp phần nâng cao điểm số trong điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách hành chính đến chất lượng văn bản quy phạm pháp luật.

2.4. Sở Tài chính:

Đề xuất các giải pháp nâng cao tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Thực hiện tốt việc giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hằng năm và đôn đốc đơn vị thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; đề xuất giải pháp thực hiện có hiệu quả giảm tỷ lệ chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp công lập, ***phần đầu nâng cao điểm số và thứ tự xếp hạng cải cách tài chính công của tỉnh trong năm 2022.***

2.5. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu các giải pháp để thực hiện hiệu quả các nội dung về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 của tỉnh được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận/tra kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI, ***phần đầu nâng cao điểm số và thứ tự xếp hạng chỉ số về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số trong năm 2022.***

2.6. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Đề xuất các giải pháp nâng cao lĩnh vực tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, có các giải pháp nâng cao mức độ thu hút đầu tư của tỉnh; Tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm; Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp; Tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐCCHC và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh;
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- TP, PTP, CV phòng THCBKS;
- Lưu: VT-NC (P.Hà).

báo cáo

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

